

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THUƯỜNG XUYỀN NĂM 2025 TRỞ VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TIẾP TỤC THỰC HIỆN NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

Đvt: đồng

TT	Chủ đầu tư/dự án/nội dung thành phần	Dự toán còn lại kéo dài thực hiện đến 31/12/2026			Điều chỉnh (Tăng +; Giảm -)			Dự toán sau khi điều chỉnh để thực hiện đến 31/12/2026			Ghi chú			
		Tổng cộng	NSTW	NSDP				Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:	
									NSTW	NSDP			NSTW	NSDP
	Tổng cộng	4.058.951.770	4.058.951.770	-	6.924.151.770	6.924.151.770	-	10.983.103.540	10.983.103.540					
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	4.058.951.770	4.058.951.770	-	(3.874.151.770)	(3.874.151.770)	-	184.800.000	184.800.000	-				
1	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	4.058.951.770	4.058.951.770	-	(3.874.151.770)	(3.874.151.770)	-	184.800.000	184.800.000	-				
1.1	Trung tâm cung ứng Dịch vụ công xã	4.058.951.770	4.058.951.770		(3.874.151.770)	(3.874.151.770)		184.800.000	184.800.000					
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	-	-	-	9.548.303.540	9.548.303.540	-	9.548.303.540	9.548.303.540					
1	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	-	-	-	9.548.303.540	9.548.303.540	-	9.548.303.540	9.548.303.540	-				
1.1	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích				9.040.000.000	9.040.000.000		9.040.000.000	9.040.000.000					
+	Sửa chữa đường từ khu giãn dân thôn Mô Pá đi khu sản xuất (đoạn 2)				1.950.000.000	1.950.000.000		1.950.000.000	1.950.000.000					
+	Sửa chữa đường giao thông nội thôn kon Pía đi khu sản xuất.				1.100.000.000	1.100.000.000		1.100.000.000	1.100.000.000					

+	Sửa chữa đường nội thôn Tu Mơ Rông đi khu sản xuất				1.000.000.000	1.000.000.000		1.000.000.000	1.000.000.000		
+	Sửa chữa đường giao thông Đăk Chum 1 đi khu sản xuất.				800.000.000	800.000.000		800.000.000	800.000.000		
+	Sửa chữa đường trục thôn Ngọc Leang (nhánh 1,2) đi khu sản xuất.				700.000.000	700.000.000		700.000.000	700.000.000		
+	Sửa chữa đường giao thông Kon Tun (đi khu sản xuất Kon Tun - Mô Pá).				2.000.000.000	2.000.000.000		2.000.000.000	2.000.000.000		
+	Sửa chữa đường từ ngã 3 Đăk Ka - Văn Sang đi khu sản xuất				850.000.000	850.000.000		850.000.000	850.000.000		
+	Sửa chữa đường nội thôn Đăk Hà đi khu sản xuất				640.000.000	640.000.000		640.000.000	640.000.000		
1.2	Trạm Y tế xã				508.303.540	508.303.540		508.303.540	508.303.540		
III	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	-	-	-	200.000.000	200.000.000	-	200.000.000	200.000.000	-	
1	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.	-	-	-	200.000.000	200.000.000	-	200.000.000	200.000.000	-	
1.1	Phòng Văn hóa - Xã hội	-			200.000.000	200.000.000		200.000.000	200.000.000		
IV	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	-	-	-	850.000.000	850.000.000	-	850.000.000	850.000.000	-	
1	Phòng Văn hóa - Xã hội				700.000.000	700.000.000		700.000.000	700.000.000		
2	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Tu				150.000.000	150.000.000		150.000.000	150.000.000		
V	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	-	-	-	50.000.000	50.000.000	-	50.000.000	50.000.000	-	
1	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	-	-	-	50.000.000	50.000.000	-	50.000.000	50.000.000	-	
1.1	Văn phòng HDND-UBND xã				50.000.000	50.000.000		50.000.000	50.000.000		
VI	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	-	-	-	150.000.000	150.000.000	-	150.000.000	150.000.000	-	

1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình	-	-	-	150.000.000	150.000.000	-	150.000.000	150.000.000	-	
1.1	Văn phòng HĐND-UBND xã				150.000.000	150.000.000		150.000.000	150.000.000		

PHỤ LỤC I

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 TRỞ VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TIẾP TỤC THỰC HIỆN NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

Đvt: đồng

TT	Chủ đầu tư/dự án/nội dung thành phần	Dự toán còn lại kéo dài thực hiện đến 31/12/2026			Điều chỉnh (Tăng +; Giảm -)			Dự toán sau khi điều chỉnh để thực hiện đến 31/12/2026			Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	NSDP				Tổng vốn	Trong đó:		
					NSTW	NSDP					
							NSTW		NSDP		
	Tổng cộng	4.058.951.770	4.058.951.770	-	-	-	-	4.058.951.770	4.058.951.770	-	
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	4.058.951.770	4.058.951.770	-	(3.874.151.770)	(3.874.151.770)	-	184.800.000	184.800.000	-	
1	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	4.058.951.770	4.058.951.770	-	(3.874.151.770)	(3.874.151.770)	-	184.800.000	184.800.000	-	
1.1	Trung tâm cung ứng Dịch vụ công xã	4.058.951.770	4.058.951.770		(3.874.151.770)	(3.874.151.770)		184.800.000	184.800.000		
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	-	-	-	3.874.151.770	3.874.151.770	-	3.874.151.770	3.874.151.770		
1	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	-	-	-	3.874.151.770	3.874.151.770	-	3.874.151.770	3.874.151.770	-	
1.1	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích				3.874.151.770	3.874.151.770		3.874.151.770	3.874.151.770		
+	Sửa chữa đường từ khu giãn dân thôn Mô Pá đi khu sản xuất (đoạn 2)				1.950.000.000	1.950.000.000		1.950.000.000	1.950.000.000		
+	Sửa chữa đường giao thông nội thôn kon Pía đi khu sản xuất.				1.100.000.000	1.100.000.000		1.100.000.000	1.100.000.000		

+	Sửa chữa đường nội thôn Tu Mơ Rông đi khu sản xuất				824.151.770	824.151.770		824.151.770	824.151.770		
---	---	--	--	--	-------------	-------------	--	-------------	-------------	--	--

PHỤ LỤC II

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 TRỞ VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TIẾP TỤC THỰC HIỆN NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

Đvt: đồng

TT	Chủ đầu tư/dự án/nội dung thành phần	Dự toán còn lại kéo dài thực hiện đến 31/12/2026			Điều chỉnh (Tăng +; Giảm -)			Dự toán sau khi điều chỉnh để thực hiện đến 31/12/2026			Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	NSDP				Tổng vốn	Trong đó:		
					NSTW	NSDP					
							NSTW		NSDP		
	Tổng cộng	-	-	-	6.924.151.770	6.924.151.770	-	6.924.151.770	6.924.151.770		
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	-	-	-	5.674.151.770	5.674.151.770	-	5.674.151.770	5.674.151.770		
I	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	-	-	-	5.674.151.770	5.674.151.770	-	5.674.151.770	5.674.151.770	-	
1.1	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích				5.165.848.230	5.165.848.230		5.165.848.230	5.165.848.230		
+	Sửa chữa đường nội thôn Tu Mơ Rông đi khu sản xuất				175.848.230	175.848.230		175.848.230	175.848.230		
+	Sửa chữa đường giao thông Đăk Chum 1 đi khu sản xuất.				800.000.000	800.000.000		800.000.000	800.000.000		
+	Sửa chữa đường trục thôn Ngọc Leang (nhánh 1,2) đi khu sản xuất.				700.000.000	700.000.000		700.000.000	700.000.000		
+	Sửa chữa đường giao thông Kon Tun (đi khu sản xuất Kon Tun - Mô Pá).				2.000.000.000	2.000.000.000		2.000.000.000	2.000.000.000		
+	Sửa chữa đường từ ngã 3 Đăk Ka - Văn Sang đi khu sản xuất				850.000.000	850.000.000		850.000.000	850.000.000		
+	Sửa chữa đường nội thôn Đăk Hà đi khu sản xuất				640.000.000	640.000.000		640.000.000	640.000.000		
1.2	Trạm Y tế xã				508.303.540	508.303.540		508.303.540	508.303.540		
III	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	-	-	-	200.000.000	200.000.000	-	200.000.000	200.000.000	-	

1	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.	-	-	-	200.000.000	200.000.000	-	200.000.000	200.000.000	-	
1.1	Phòng Văn hóa - Xã hội	-			200.000.000	200.000.000		200.000.000	200.000.000		
IV	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	-	-	-	850.000.000	850.000.000	-	850.000.000	850.000.000	-	
1	Phòng Văn hóa - Xã hội				700.000.000	700.000.000		700.000.000	700.000.000		
2	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Tu				150.000.000	150.000.000		150.000.000	150.000.000		
V	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	-	-	-	50.000.000	50.000.000	-	50.000.000	50.000.000	-	
1	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	-	-	-	50.000.000	50.000.000	-	50.000.000	50.000.000	-	
1.1	Văn phòng HDND-UBND xã				50.000.000	50.000.000		50.000.000	50.000.000		
VI	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	-	-	-	150.000.000	150.000.000	-	150.000.000	150.000.000	-	
1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình	-	-	-	150.000.000	150.000.000	-	150.000.000	150.000.000	-	
1.1	Văn phòng HDND-UBND xã				150.000.000	150.000.000		150.000.000	150.000.000		